

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VINH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:09/2020/HSST
Ngày 29 - 4 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VINH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bắc và Bà Nguyễn Thị Hưng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Ông Dương Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2020/HSST ngày 01/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST - HS ngày 16/4/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung H, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1976; Nơi cư trú: Thôn Th, xã L, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim Ng, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị H (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1980, con: có 03 con lớn sinh năm 1998 và nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2020 đến ngày 21/01/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Đức H, sinh năm 1987; Nơi cư trú: thôn L, xã Q, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, Anh Nguyễn Anh Th, sinh năm 1996; Nơi cư trú: thôn Đ, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; (đều vắng mặt);

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1980; Đại chỉ: thôn Th, xã L, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Anh Lê Ngọc H, sinh năm 1985; Nơi cư trú: thôn Đ, xã Ph, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1970; Địa chỉ: thôn Th, xã L, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 00' ngày 15/01/2020, Nguyễn Trung H trú tại thôn Th, xã L, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đang ở nhà (đồng thời làm quán cắt tóc) thì có Hoàng Đức H, trú tại thôn L, xã Q, huyện Sông Lô; Nguyễn Anh Th, trú tại thôn Đ, xã X, huyện L đến nhà và hỏi mua số lô, số đề. H đồng ý. H đưa cho H một mảnh giấy, Huy đã ghi sẵn các số lô, số đề trước đó, cụ thể: Huy đánh 100 điểm lô số 64 với số tiền **2.300.000 đồng**; đánh số đề 05, 50, 02, 20 mỗi số 50.000 đồng; số đề 10 là 100.000 đồng. Tổng số tiền Huy mua số lô, số đề của Hậu là 2.600.000 đồng. Thái đưa cho Hậu một mảnh giấy đã ghi sẵn các số lô, số đề, cụ thể: số lô 55, 58 mỗi số 50 điểm với số tiền **2.300.000 đồng**; số đề 26, 62, 96, 99, 50, 36, 63, 88, 91, 15 mỗi số 20.000 đồng; số đề 67, 70 mỗi số 50.000 đồng; lô xiên 3 các số 22-29-31 với số tiền 100.000đồng. Tổng số tiền Thái mua số lô, số đề của Hậu là 2.700.000 đồng. Thái đưa cho Hậu số tiền 2.800.000 đồng. Hậu cầm tiền và đang định trả lại tiền thừa cho Thái thì bị lực lượng Công an huyện Sông Lô phát hiện bắt quả tang. Cơ quan Công an thu giữ trên tay trái của Hậu số tiền 5.550.000 đồng (*năm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) trong đó có số tiền 2.600.000 đồng của Huy và số tiền 2.800.000 đồng của Thái sử dụng để mua số lô, số đề. Tổng số tiền Hậu ghi bán số lô, số đề cho Huy và Thái là 5.300.000đồng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô đã ra lệnh và tiến hành khám xét khẩn cấp số 04 đối với chỗ ở của Nguyễn Trung H nhưng không phát hiện, thu giữ được vật chứng, tài liệu gì.

Quá trình điều tra làm rõ: Mục đích thu lời bất chính nên Nguyễn Trung H là chủ và trực tiếp bán số lô, đề cho các đối tượng đánh bạc khác. Căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng hàng ngày để tính thắng hay thua. Hình thức đánh số đề là căn cứ vào hai số cuối giải đặc biệt, hình thức đánh số lô là căn cứ vào hai số cuối của tất cả các giải. Người chơi đánh (ghi) bất kỳ số tự nhiên nào từ số 00 đến số 99. Số đề trúng là số trùng với hai số cuối giải đặc biệt. Khi trúng số đề thì người mua được trả gấp 70 lần số tiền đã đánh. Số lô trúng là có số trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào mở thưởng trong ngày. Khi đánh lô người mua sẽ trả cho Hậu 1 điểm lô là 23.000đ nếu trúng số lô thì người mua được trả theo tỷ lệ 1 điểm là 23.000 đồng ăn 80.000 đồng. Đánh lô xiên ba là chọn 03 số lô khác nhau từ 00 đến số 99 kết hợp thành một bộ để đánh. Nếu từ giải đặc biệt đến giải bảy hiện thị đủ bộ số lô đã đánh thì người đánh thắng (trúng lô xiên). Khi trúng thì người mua được trả theo tỷ lệ 10.000 đồng ăn 400.000 đồng. Trường hợp không trúng số lô, số đề thì người mua sẽ mất số tiền đã đánh. Số tiền thắng sẽ trả vào sau giờ quay kết quả xổ số Miền bắc hoặc ngày hôm sau.

Thời điểm bắt quả tang H bán số lô, số đề cho H và Th chưa có kết quả xổ số Miền Bắc ngày 15/01/2020, nên chưa xác định được người thắng người thua. Do đó, Tổng số tiền H sử dụng để đánh bạc là 5.300.000 đồng, Hoàng Đức H sử dụng số tiền để đánh bạc là 2.600.000đồng, Nguyễn Anh Th sử dụng số tiền để đánh bạc là 2.700.000đồng.

Đối với Hoàng Đức H và Nguyễn Anh Th có hành vi mua số lô, số đề của Nguyễn Trung H. Tuy nhiên, số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000đồng. Bản thân H và Th chưa có tiền án, tiền sự gì về hành vi đánh

bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Đồng thời, trong và trước khi ghi lô, đề H và Th không có sự bàn bạc, trao đổi với nhau về việc đánh lô, đề với H. Do vậy, Công an huyện Sông Lô đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với H và Th phạt tiền mỗi người 350.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thị Ph, trú tại thôn Th, xã L, huyện Sông Lô là vợ H quá trình điều tra xác định Phương không tham gia, bàn bạc với Hậu vào việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

* Vật chứng, tài sản thu giữ:

Số tiền 5.300.000 đồng. 02 mảnh giấy có ghi các số lô, số đề. 01 bút bi mực màu đen; 01 bút bi mực màu xanh. Trả lại cho Nguyễn Anh Th số tiền 100.000 đồng, trả lại cho Nguyễn Trung H số tiền 150.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Trung H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT - VKS ngày 31/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Trung H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Nguyễn Trung H giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự: xử phạt Nguyễn Trung H từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Miễn hình phạt bổ xung đối với bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện S giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ

sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 15/01/2020 tại quán cắt tóc và là nhà ở của Nguyễn Trung H tại thôn Th, xã Lăng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc Công an huyện Sông Lô bắt quả tang H đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Hoàng Đức H số tiền 2.600.000 đồng và Nguyễn Anh Th số tiền 2.700.000 đồng. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 5.300.000 đồng và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Hội đồng xét xử khẳng định: Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung H đã phạm vào tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Bị cáo nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi đánh bạc nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận nên được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên có căn cứ cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng có đủ điều kiện để cho bị cáo cải tạo thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 điều 321 của Bộ luật hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Do đó bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo làm nghề lao động tự do và thu nhập không ổn định. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với số tiền 5.550.000 đồng thu giữ của bị cáo H trong đó có 5.300.000 đồng là tiền H đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề. Đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền 150.000 đồng của H và 100.000 đồng của Th không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Th và H. 02 mảnh giấy có ghi các chữ, số

thể hiện việc đánh lô, đề của H. Là vật chứng thể hiện hành vi phạm tội, nên không cần thiết phải tiêu hủy mà lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Đối với 01 bút bi mực màu xanh và 01 bút bi mực màu đen là công cụ H sử dụng trong việc đánh bạc ghi số lô số đề, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với Hoàng Đức H và Nguyễn Anh Th có hành vi mua số lô, số đề của Nguyễn Trung H. Tuy nhiên, số tiền Th và H sử dụng để mua số lô, số đề dưới 5.000.000 đồng. Bản thân H và Th chưa có tiền án, tiền sự gì về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do vậy, Công an huyện Sông Lô đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Th và H.

Đối với Nguyễn Thị Ph là vợ của bị cáo H quá trình điều tra xác định chi Ph không tham gia, bàn bạc với H về việc đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề. Do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Trung H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.300.000 đồng (bằng chữ: Năm triệu ba trăm nghìn đồng) đồng). Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi mực màu đen và 01 bút bi mực màu xanh. Trả lại cho Nguyễn Anh Th số tiền 100.000 đồng (bằng chữ: một trăm nghìn đồng) và trả lại cho Nguyễn Trung H số tiền 150.000 đồng (bằng chữ: một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2020 giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu 200.000đ (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã Lãng Công;
- Bị cáo;Người có QLNVLQ;
- Lưu hs; Vp.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Khương Đặng Khánh Hằng

Số: 09/2020/TB - TA

Sông Lô, ngày 01 tháng 6 năm 2020

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các Điều 45, Điều 260 và Điều 261 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xét thấy bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2020/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc có lỗi chính tả cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng thứ 12 từ dưới lên trang 05 của bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “*Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng*”.

Nay được bổ sung như sau: “*Thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng*”.

2. Toà án nhân dân huyện Sông Lô thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô và những người tham gia tố tụng được biết.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Chi cục THADS huyện Sông Lô;
- Bị cáo và người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

Khương Đặng Khánh Hằng

